

Số: /2017/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2017

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, miễn, thu, nộp và chế độ quản lý,
sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/ND-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức thu, miễn, thu, nộp và chế độ quản lý, sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, miễn, thu, nộp và chế độ quản lý, sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh, sau đây:

1. Mức thu:

a) Mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Khai sinh: 5.000 đồng.

- Khai tử: 5.000 đồng.

- Kết hôn: 20.000 đồng.
- Nhận cha, mẹ, con: 10.000 đồng.
- Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi, bổ sung hộ tịch: 10.000 đồng.
- Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 10.000 đồng.
- Ghi vào Sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch của cá nhân theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 5.000 đồng.
- Xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác: 5.000 đồng.

b) Mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Khai sinh: 70.000 đồng.
- Khai tử: 70.000 đồng.
- Kết hôn: 1.500.000 đồng.
- Giám hộ: 70.000 đồng.
- Nhận cha, mẹ, con: 1.500.000 đồng.
- Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người đủ 14 tuổi trở lên, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc: 20.000 đồng.
- Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: 70.000 đồng.
- Xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác: 70.000 đồng.

2. Miễn lệ phí hộ tịch trong những trường hợp sau:

a) Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.

b) Đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước.

c) Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Thu, nộp và chế độ quản lý, sử dụng lệ phí hộ tịch:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện giải quyết đăng ký hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch có trách nhiệm thu và nộp đầy đủ, kịp thời số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

b) Hàng năm đơn vị thu lập dự toán chi phí phục vụ cho công tác hộ tịch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và được bố trí trong dự toán của đơn vị thu; việc chi theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật;

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có nhiệm vụ giám sát bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Tỉnh Ninh Thuận Khóa X, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày tháng năm 2017, có hiệu lực từ ngày tháng năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, thu, nộp và chế độ quản lý, sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh ./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng QH, VP. Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTrVB);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.

CHỦ TỊCH